

姓名: _____.

Unit 6 - Writing task

1. Drag and drop, talk about Khalifa's daily activities. (10 points)

fàngxué A. 放学	yì tiān B. 一天	zǎoshang C. 早上	hā lǐ fā D. 哈里发	shàngkè E. 上课
zuò zuòyè F. 做作业	shuìjiào G. 睡觉	zhōng xuéshēng H. 中学生	shàngxué I. 上学	sāndiǎn J. 三点

wǒ de yì tiān
我的一天

wǒ jiào _____, wǒ shì _____。 (secondary school student)

wǒ měitiān _____ liùdiǎn qǐchuáng, zǎoshang qī diǎn _____。 wǒ shàngwǔ bādiǎn _____。

xiàwǔ _____ dàn jítā, xiàwǔ sì diǎn _____。

wǒ wǎnshang qī diǎn _____, shí diǎn _____。

zhè shì wǒ de _____。 (my day)



2. Write a short passage about one of your typical days in Chinese. (40 points)

wǒ de yì tiān
我的一天

wǒ jiào _____, wǒ shì _____。 (secondary school student)

wǒ měitiān zǎoshang _____ (early morning) _____。

shàngwǔ _____ (late morning) _____。

姓名: _____.

zhōngwǔ
中午 (noon) _____。

xiàwǔ
下午 (afternoon) _____。

wǎnshàng
晚上 (evening) _____。

zhè shì wǒ de yì tiān
这是我的一天。

zài jiàn
再见! 😊